

Số: 92/2025/QĐST - DS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 7 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người đã chết**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Lương Quốc Việt

- Thư ký phiên họp: Bà Đỗ Lê Quỳnh Thư – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Lê Thị Thu Phụng – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 7, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 14/2025/TLST-DS ngày 08 tháng 01 năm 2025 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người đã chết” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 690/2025/QĐST-DS ngày 18 tháng 7 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Trần Mầu S, sinh năm 1967; Địa chỉ thường trú: Số 98 đường T, phường M, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh (Nay là P); Tạm trú: Số 272/1/17 đường L, khu phố T, Phường S, quận G (nay là phường A), Thành phố Hồ Chí Minh (có đơn xin vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Mỹ V, sinh năm 1963; Địa chỉ cư trú: Số 98 đường T, phường M, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh (Nay là P) (có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu và tại các bản tự khai; người yêu cầu là ông Trần Mầu S trình bày: Cha ông Trần Mầu S là ông Trần Hi P, sinh năm 1921 có nơi cư ngụ cuối cùng tại địa chỉ số 98 đường T (trước đây là 98/2 đường T, phường M, Quận S) phường P, Thành phố Hồ Chí Minh đã bỏ nhà đi đâu không rõ từ năm 1998 cho đến nay. Gia đình đã cố gắng tìm kiếm khắp nơi nhưng không có tin tức ông P còn sống hay đã chết. Nay ông Trần Mầu S yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Trần Hi P, sinh năm 1921, nơi cư trú cuối cùng: Số 98 đường T (trước đây là 98/2 đường T, phường M, Quận S) phường P, Thành phố Hồ Chí Minh là đã chết.

Người có quyền, nghĩa vụ liên quan là bà Trần Mỹ V có ý kiến: Bà xác định là con của ông Trần Hi P. Bà thống nhất với nội dung trình bày của ông Trần Mẫu S và xác định từ năm 1998 đến nay bà không nhìn thấy ông P trở về nhà. Nay ông Trần Mẫu S có yêu cầu Tòa án tuyên bố cha của bà là ông Trần Hi P là đã chết, bà không có ý kiến.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7: Tòa án nhân dân Khu vực 7 thụ lý yêu cầu của ông Trần Mẫu S tuyên bố ông Trần Hi P, sinh năm 1921, nơi cư trú cuối cùng: Số 98 đường T (trước đây là 98/2 đường T, phường M, Quận S) phường P, Thành phố Hồ Chí Minh là đã chết đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ pháp luật. Việc cấp, tổng đạt, thông báo các văn bản tố tụng cho đương sự đúng quy định, đương sự thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về nội dung, căn cứ các tài liệu chứng cứ do đương sự nộp và do Tòa án thu thập được đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu ông Trần Mẫu S, tuyên bố ông Trần Hi P là đã chết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến tại phiên họp, Tòa án nhân dân Khu vực 7 nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Ông Trần Mẫu S yêu cầu Tòa án tuyên bố một người là đã chết đối với ông Trần Hi P, sinh năm 1921, địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: Số 98 đường T (trước đây là 98/2 đường T, phường M, Quận S) phường P, Thành phố Hồ Chí Minh, người yêu cầu có nơi cư trú tại Phường A Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ khoản 4 Điều 27, khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 40 Bộ luật Tố tụng dân sự, đây là yêu cầu tuyên bố một người là đã chết và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 7, Thành phố Hồ Chí Minh;

[2] Về người tham gia tố tụng và sự có mặt của các đương sự:

Người yêu cầu ông Trần Mẫu S, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Mỹ V, có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt ngày 28/7/2025 và thể hiện vẫn giữ yêu cầu giải quyết việc dân sự như ban đầu của ông Trần Mẫu S. Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp vắng mặt đương sự.

[3] Về nội dung yêu cầu Tòa án giải quyết:

Quan hệ giữa ông Trần Mẫu S, sinh năm 1967 và ông Trần Hi P, sinh năm 1921 là quan hệ cha con, được xác định theo bản sao Giấy khai sinh số 3450 do Ủy ban nhân dân Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 18/7/1967.

Từ năm 1998 (không xác định rõ ngày tháng), ông Trần Hi P bỏ nhà ra đi và kể từ đó không thấy ông P trở về. Gia đình đã tìm kiếm khắp nơi nhưng không có tin tức của ông P.

Mặt khác Tòa án cũng đã ban hành quyết định số 01/2025/QĐ-TBTKNVM

ngày 15/01/2025 để thông báo tìm kiếm thông tin về người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết đối với ông Trần Hi P, sinh năm 1921, nơi cư trú cuối cùng: Số 98 đường T (trước đây là 98/2 đường T, phường M, Quận S) phường P, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại Điều 388 Bộ luật tố tụng nhưng đã quá 04 tháng mà Tòa án và các đương sự không nhận được tin tức của ông P. Xét thấy đã có đủ căn cứ chấp nhận yêu cầu của ông Trần Mẫu S về việc yêu cầu tuyên bố một người là đã chết đối với ông Trần Hi P, sinh năm 1921, nơi cư trú cuối cùng tại địa chỉ số 98 đường T (trước đây là 98/2 đường T, phường M, Quận S) phường P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Xét thấy, thời điểm biết được tin tức của ông P là năm 1998 mà không xác định được ngày tháng. Căn cứ điều 68, điểm d khoản 1 Điều 71, Bộ luật dân sự năm 2015, thời điểm biết được tin tức cuối cùng của ông P được tính từ ngày 01/01/1999 nên xác định ngày chết của ông P là ngày 02/01/2004.

[4] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:

Căn cứ khoản 1 Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 1 Điều 36 Nghị quyết số 326/2016/NQUBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 27, khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 40, Điều 48, khoản 1 Điều 149, Điều 370, Điều 371, Điều 372, khoản 1 Điều 391, Điều 393, khoản 4 Điều 148 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 68, điểm d khoản Điều 71, Điều 72 Bộ Luật Dân sự 2015;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Trần Mẫu S

Tuyên bố ông Trần Hi P, sinh năm 1921, địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: Số 98 đường T (trước đây là 98/2 đường T, phường M, Quận S) phường P, Thành phố Hồ Chí Minh là đã chết.

Ngày chết của ông Trần Hi P được xác định là ngày 02 tháng 01 năm 2004 (ngày hai, tháng một, năm hai nghìn lẻ bốn).

Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, ông Trần Mẫu S phải chịu. Khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí ông S đã nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0057131 ngày 08/01/2025 của Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 7, Tp. Hồ Chí Minh.

Quyền kháng cáo, kháng nghị

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc tổng đạt hợp lệ. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự theo quy định của Pháp Luật.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Khu vực 7;
- Phòng THADS Khu vực 7 TP.HCM;
- UBND phường M, Quận S (nay là phường P, TP.HCM)
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Lương Quốc Việt